

## Sâu bệnh hại ổi

### 1. Rầy mềm (*Aphis spp.*)

Rầy đeo bám ở đọt non và mặt dưới lá, chích hút nhựa làm quăn đọt, chồi tăng trưởng kém, tạo điều kiện để nấm bồ hóng phát triển.

**Cách phòng trị:** Phun Bassa 50ND, Trebon 10EC, Applaud 10WP, Sevin 85WP nồng độ 0,1-0,2%.

### 2. Rệp dính, rệp sáp, rệp phấn trắng

Đeo trên thân, dọc theo gân chính ở mặt dưới chích hút nhựa làm khô lá, giảm kích thước trái.

**Cách phòng trị:** Bi 58 40 EC, Suppracide 40 ND, Confidor 100 SL, Admire 50 EC nồng độ 0,1-0,2%. Nên kết hợp với chất dính ST 0,1%.

### 3. Ruồi đục trái (*Dacus dorsalis*)

Thành trùng đẻ trứng bên trong trái, trứng nở thành giòi ăn phá thịt trái và làm thối trái. Thành trùng dễ bị quyến rũ bởi chất chua ngọt nên có thể bẫy bắt bằng bã mồi. Thường xuất hiện trên ổi trong mùa mưa.

**Cách phòng trị:** Biện pháp có hiệu quả cao là đặt bẫy. Dùng chất Methyl Eugenol để bẫy ruồi. Hiệu quả cao nếu bẫy màu vàng. Tuy nhiên, hơn 95% ruồi vào bẫy chết là ruồi đục, trong lúc ruồi cái vẫn tiếp tục đẻ trứng ở các cây kế cận.

Tránh kéo dài mùa thu hoạch ổi. Nhật bỏ trái rụng, vệ sinh vườn hạn chế ruồi làm nhộng trong đất.

### 4. Sâu đục trái (*Conogethes punctiferalis*)

Sâu non ăn lá và ăn vào trái nơi đài hoa, đục phá làm rụng trái.

**Cách phòng trị:** Chà bỏ đài hoa sớm hạn chế chỗ ẩn nấp của sâu. Phun thuốc sớm và định kỳ 7-10 ngày/lần bằng các loại thuốc như Cymbus 5 EC, Karate 2,5 EC, Decis 2,5 EC, Fenbis 2,5 EC, Baythroid 5 SL nồng độ 0,1-0,2%, ngưng thuốc trước thu hoạch 15 ngày. Có thể dùng nylon bao ngoài trái (lớp trong là giấy báo) sau khi đã chà bỏ đài hoa để hạn chế sâu đục trái, trái có màu sắc đẹp hơn.

### 5. Bọ xít hại trái (*Helopeltis bakeri* và *H. collari*)

Cả hai loài đều có màu vàng hơi nâu và kích thước gần giống nhau. Thành trùng và ấu trùng chích hút chồi và trái non làm chết cành và rụng trái.

**Cách phòng trị:** Phun các loại thuốc giống như sâđục trái.

## **6. Sâu đục cành (Zeuzera coffeae)**

Sâu non có màu hồng, đục vào bên trong cành nhất là những cành mọc thẳng đứng, đùn phân và mạt gỗ ra ngoài, thường gặp một sâu phá hại một cành. Sâu làm nhộng bên trong cành. Cành bị chết khô và gãy.

**Cách phòng trị:** Tiêm các loại thuốc trừ sâu hay nhét thuốc hạt trộn với cát vào lỗ đục.

## **7. Bệnh thán thư (anthracnose, do Gloesporium psidii và Glomerella psidii)**

Nấm tấn công trên cành, lá, hoa và trái. Triệu chứng bệnh thay đổi tùy điều kiện môi trường.

Triệu chứng trên trái thường dễ gặp, nhất là vào mùa mưa. Bệnh làm thành những chấm nhỏ, màu hồng trên trái chahín, mầm bệnh tồn tại ở trạng thái ngủ suốt trong thời gian trái phát triển và bắt đầu lan rộng thành những đốm tròn, màu nâu đen khi trái chín, trung tâm vết bệnh còn nổi rõ những hạch cứng, trái bệnh nhỏ, cứng, khô và dễ rụng.

Triệu chứng chết đọt cũng thường xảy ra. Chồi và lá non có thể bị nấm tấn công, chồi ngọn trở nên hơi tím, sau đó thành nâu đen, khô giòn và dễ gãy.

**Cách phòng trị:** Phun Dithane M-45 (Mancozeb 80 WP, Pencozeb 80 WP, Manzate 80 WP), Bayfidan 25 EC, Antracol 70 WP, Ridomil 72 WP nồng độ 0,1-0,2%.

## **8. Bệnh đốm lá**

Do nấm *Cercospora psidii* gây ra. Nấm gây những đốm bệnh tròn, tâm màu nâu nhạt, chung quanh màu nâu đậm. Bệnh làm giảm diện tích lá xanh và làm rụng lá.

**Cách phòng trị:** Phun Copper-B 65 BHN, Mancozeb 80 WP, Score 250 EC nồng độ 0,1-0,2%.

## **9. Bệnh đốm rong**

Do rong *Cephaleuros mycoides* hay *C. virescens* phát triển và gây bệnh trên lá, trái vào mùa có ẩm độ cao. Các đốm rong thường nhỏ hơn đốm do nấm

Cercospora gây ra và có màu từ xanh đậm đến nâu hay đen. Phân tích lá bệnh thấy lượng đường glucose và sucrose giảm trong khi hàm lượng đường fructose tăng. Ngoài ra lượng tinh bột, cellulose và pectin trong tế bào lá bệnh cũng cao hơn. Rong gây ra sự giảm hàm lượng protein, acid amin và đạm amid trong lá ổi trong khi đó lượng đạm nitrat gia tăng. Như vậy rong phân giải các chất dinh dưỡng trong tế bào lá.

**Cách phòng trị:** Quét vôi lên gốc để phòng bệnh. Phun các loại thuốc gốc đồng như: Copper Zinc 62 BHN, Copper-B 65 BHN nồng độ 0,2-0,3%; Ridomil 72 WP nồng độ 0,1-0,2%.

Cắt tỉa cành tạo điều kiện thoáng khí cũng giảm được bệnh.

### **Thu hoạch**

Ở Đồng bằng Sông Cửu Long ổi thường được điều khiển cho ra trái thu hoạch tập trung từ tháng 10 đến tháng 2 dương lịch. Ở một số nơi ổi cho thu hoạch quanh năm, tuy nhiên sản lượng trái vào mùa mưa thường kém hơn mùa nắng. Thu hoạch trái khoảng 6 tháng sau khi ra hoa. Năng suất ổi thay đổi tùy thuộc vào giống, tuổi cây, cách xử lý ra hoa và chăm sóc...

Trái chín khi vỏ chuyển màu, trở nên sáng, bóng láng và mềm đi. Nên thu trái khi trái tăng trưởng đầy đủ, giòn. Không nên để trái quá chín, mềm, giảm trọng lượng và dễ bầm giập khi chuyên chở.